

Bản án số: 106/2020/HS-ST

Ngày: 26 -8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Phủ

2. Ông Trần Hưng

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Dũng-Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Nhật Minh-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại phòng xử án-trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 94/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Đình T, tên gọi khác; không; sinh ngày 01 tháng 5 năm 1983, tại Thành phố H

Nơi cư trú: 1/7 Bình Lợi, Phường 13, quận B, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình N (đã chết) và bà Lê Thị D; có vợ Châu Bảo Tr (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 28/7/2005, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố H, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 265/2005/HSST, chấp hành xong bản án và đã đóng án phí..

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23 tháng 02 năm 2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo: Không có

-Người tham gia tố tụng khác: Không có

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 13 giờ 10 ngày 23/2/2020, Tổ tuần tra Công an phường 11, quận Bình Thạnh tuần tra đến trước số nhà số 339 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh thì phát hiện Lê Đình T điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Honda Lead biển số 59S2 – 802.14 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Trong lúc kiểm tra, tổ tuần tra phát hiện trong túi đeo màu cam ghi chữ “BEE GEE” trước ngực Thuận có 01 gói giấy bạc quấn quanh 01 gói nylon vuốt mép chứa 50 viên nén màu xanh và 01 gói nylon vuốt mép chứa tinh thể rắn (Thuận khai nhận là ma túy mình cất giấu) nên Tổ tuần tra đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường 11 phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy tiếp nhận thụ lý.

Tại cơ quan điều tra, Lê Đình T khai nhận mình nghiện ma túy, thông qua bạn bè giới thiệu thì được biết ở khu vực cầu Hoàng Hoa Thám, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh và hẻm số 108 Nguyễn Văn Nghi, phường 5, quận Gò Vấp có bán ma túy nên ngày 23/2/2020, T điều khiển xe máy hiệu Honda Lead BS 59S2-802.14 đến khu vực cầu Hoàng Hoa Thám gặp một đối tượng nam (T không rõ lai lịch) cao khoảng 1m70, nói giọng miền nam, đeo khẩu trang che kín mặt mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua, T mang ma túy đá về nhà tại 1/7 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh sử dụng một ít rồi cất vào túi đeo màu cam có in chữ BEE GEE của T. Sau đó do muốn sử dụng ma túy Heroin nên T đến hẻm số 108 Nguyễn Văn Nghi, Phường 5, quận Gò Vấp để tìm gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua ma túy. Khi đến đầu hẻm thì T thấy có một người đàn ông làm rơi một gói giấy bạc nên nhặt lên và mở ra coi thì thấy bên trong có nhiều viên nén màu xanh, T biết là ma túy tổng hợp loại thuốc lắc do đã từng sử dụng. T bỏ gói giấy bạc chứa ma túy vào túi đeo màu cam in chữ BEE GEE rồi điều khiển xe về nhà. Trên đường đi thì bị Công an phường 11, quận Bình Thạnh kiểm tra, bắt giữ.

Tại Kết luận định giám định số 362/KLGD-H ngày 28 tháng 2 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đình T và hình dấu công an phường 11, quận Bình Thạnh bên trong có 50 viên nén màu xanh trong 01 gói giấy bạc quấn quanh 01 gói nylon vuốt mép là ma túy ở thể rắn, khối lượng 19,1361g, loại MDMA và tinh thể không màu trong 01 gói nylon vuốt mép là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,4088g, loại Methamphetamine.

Vật chứng:

01 gói giấy bạc quấn quanh 01 gói nylon vuốt mép chứa 50 viên nén màu xanh (Kết quả giám định tại PC09 – CATP. Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, khối lượng 19,1361g, loại MDMA theo kết luận giám định số 362/KLGD-H ngày 28/02/2020).

- 01 gói nylon vuốt mép chứa tinh thể rắn (Kết quả giám định tại PC09 – CATP. Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,4088g, loại Methamphetamine theo kết luận giám định số 362/KLGD-H ngày 28/02/2020)

Sau khi giám định số ma túy còn lại được niêm phong trong 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh Tuấn, ký hiệu vụ “362/2020-Bình Thạnh” gồm:

- + 45 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 17,3060g
- + Tinh thể không màu có khối lượng 0,3368g
- 01 điện thoại di động màu đỏ đen không có nhãn hiệu của đối tượng T dùng để liên lạc gia đình, bạn bè.
- 01 túi đeo màu cam in chữ “BEEGEE” T dùng để cất giấu ma túy.
- 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead BS: 59S2-08214, Số khung: JF240X9Y-012759, Số máy : JF24E-0015432 của bà Lê Thị Duyên (Sn:1952, HKTT: 1/7 Bình Lợi, P.13, Q.Bình Thạnh). T hỏi mượn xe máy đi công việc và không nói dùng xe máy trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà Lê Thị Duyên theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS BTH ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, đã truy tố bị can Lê Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Đình T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bị cáo Lê Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm n Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình T từ 6 năm đến 7 năm tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: 45 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 17,3060g MethyleneDioxy-MethamphetAmine(MDMA); Tinh thể không màu có khối lượng 0,3368g, loại Methamphetamine; 01 túi đeo màu cam in chữ “BEEGEE”; 01 gói giấy bạc.

- Trả lại cho bị cáo Tn 01 điện thoại di động màu đỏ đen dùng để liên lạc gia đình, bạn bè không có nhãn hiệu.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead BS: 59S2-08214, Số khung: JF240X9Y-012759, Số máy : JF24E-0015432 của bà Lê Thị Duyên (Sn:1952, HKTT: 1/7 Bình Lợi, P.13, Q.Bình Thạnh). Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà Lê Thị Duyên theo quy định.

Phản Tranh luận;

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng,

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đình T tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Lê Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đình T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 13 giờ 10 ngày 23/2/2020, tại trước nhà số 339 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Đình T đang có hành vi tàng trữ 50 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn có khối lượng 19,1361g, loại Methylenedioxy-Methamphetamine (MDMA) và 0,4088g, ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 362/KLGD-H ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 50 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn có khối lượng 19,1361g, loại Methylenedioxy-Methamphetamine (MDMA) và ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4088g, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình Thuận đã khai nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích gì khác đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Lê Đình T, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được tác

hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiệp ngập ma túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về ma túy và các tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo Lê Đình T chưa có tiền sự, chưa có tiền án và nhân thân xấu, lần phạm tội này bị cáo đã có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy với tổng khối lượng là 19.5449g (19,1361g, loại MethyleneDioxy-MethamphetAmine (MDMA) và 0,4088g, loại Methamphetamine), điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo Lê Đình T. Tuy nhiên, Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Đình T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, và đang bị bệnh nặng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo Lê Đình T một phần hình phạt.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang bị bệnh nặng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh Tuấn, ký hiệu vụ “362/2020-Bình Thạnh”. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: 45 viên nén màu xanh là ma túy có tổng khối lượng 17,3060g (MDMA); Tinh thể không màu là ma túy có khối lượng 0,3368g loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 túi đeo màu cam in chữ “BEEGEE”; 01 gói giấy bạc bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu đỏ đen, bị cáo dùng để liên lạc gia đình, bạn bè không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Lead BS: 59S2-08214, Số khung: JF240X9Y-012759, Số máy : JF24E-0015432 của bà Lê Thị Duyên (Sn:1952, HKTT: 1/7 Bình Lợi, P.13, Q.Bình Thạnh). Cơ quan điều tra đã trả xe cho bà Lê Thị Duyên theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, hiện nay chưa xác định được lai lịch nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm n Khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Đình T **06** (sáu) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 02 năm 2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Ngô Sỹ Anh Tuấn, ký hiệu vụ “362/2020-Bình Thạnh”. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm: 45 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 17,3060g; Tinh thể không màu có khối lượng 0,3368g; 01 túi đeo màu cam in chữ “BEEGEE”; 01 gói giấy bạc.

- Trả lại cho bị cáo T điện thoại di động màu đỏ đen,.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh)

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Lê Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo Lê Đình T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Công an quận Bình Thạnh;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh-PC53;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng

